

Bản án số: 28/2023/HS-ST
Ngày 26/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC - TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thùy Ngân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Văn Nghiệp

Bà Quan Hồng Tiềm

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Trung Đức - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023 đối với:

1. Bị cáo **Hoàng Văn Th**, sinh ngày 05 tháng 5 năm 1995.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm RT, xã HĐ, huyện BL, tỉnh CB.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 07/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hoàng Văn N, sinh năm 1974 và bà Lèo Thị Đ, sinh năm 1973; Vợ, con: Không có.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó là tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng từ ngày 11/01/2023 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Bị cáo **Ban Văn Tr**, sinh ngày 18 tháng 6 năm 1996.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm NC, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh CB.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Ban Văn D, sinh năm 1974 và bà Hà Thị Đ, sinh năm 1976; Vợ, con: Không có.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 15/4/2022 bị Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền;

Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó là tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng từ ngày 11/01/2023 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

** Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Th: Bà Linh Thị An - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt).*

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Hà Thị Đ, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Xóm NC, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh CB (Có mặt).

- Ông Hoàng Văn Ng, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Xóm RT, xã HĐ, huyện BL, tỉnh CB (Có mặt).

** Người làm chứng:*

- Ông Lương Văn T, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Xóm RT, xã HĐ, huyện BL, tỉnh CB (Vắng mặt không có lý do).

- Ông Cô Văn H, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Xóm NV, xã HT, huyện BL, tỉnh CB (Vắng mặt không có lý do).

- Ông Quan Văn Tn, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Xóm BP, xã HT, huyện BL, tỉnh CB (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ, ngày 11/01/2023 tổ công tác Công an huyện Bảo Lạc làm nhiệm vụ tại khu vực xóm NC, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh CB phát hiện một đối tượng có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính, đối tượng là Hoàng Văn Th, sinh năm 1995, trú tại: Xóm RT, xã HĐ, huyện BL, tỉnh CB. Thu giữ trong túi áo khoác bên trái của Th đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá "Thăng Long" màu vàng, bên ngoài là lớp nilon màu trắng trong suốt, trong lớp nilon có chứa 01 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng, nghi là heroine. Qua khai thác nhanh, Th khai nhận chất bột màu trắng là heroine, Th mua để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích nào khác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, tạm giữ 01 điện thoại đi động cảm ứng nhãn hiệu Oppo; 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 11H1 - 4423 và đưa Th về trụ Công an huyện để tiếp tục điều tra.

Trong quá trình làm việc Th khai nhận: Số heroine bị thu giữ do Th vừa nhờ Ban Văn Tr, sinh năm 1996, trú tại: xóm NC, thị trấn BL, huyện

BL, tỉnh CB mua hộ với số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) vào khoảng 12 giờ ngày 11/01/2023. Th đã sử dụng 01 phần, còn 01 phần bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang.

Căn cứ vào lời khai của Th và các tài liệu chứng cứ thu thập được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc đã triệu tập Ban Văn Tr để đấu tranh làm rõ.

Qua đấu tranh Tr khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 11/01/2023 Th gọi điện cho Tr để nhờ mua 500.000 đồng heroine, Tr đồng ý và hẹn Th đến gần nhà Tr để đưa tiền. Khoảng 13 giờ cùng ngày thì Th đến điểm hẹn và đưa tiền cho Tr. Sau khi nhận tiền thì Tr gọi điện hỏi mua ma túy với một người đàn ông tên Q có số điện thoại 085.501.7955 (không rõ địa chỉ cụ thể) với số tiền 400.000 đồng, Q đồng ý và hẹn địa điểm gặp nhau tại khu vực xóm NN, xã TH, huyện BL, tỉnh CB. Sau đó Tr đi xe máy đến khu vực xóm NN thì gặp Q ở dọc đường. Tr đưa cho Q số tiền 400.000 đồng, được 01 gói ma túy gói bằng giấy bạc màu trắng. Mua được ma túy Tr đã đưa cho Th tại khu vực ngã ba NC, thị trấn BL. Lúc đó đi sau Th còn có Ban Văn T trú tại xóm KC, xã HT, huyện BL, tỉnh CB. Còn 100.000 đồng Tr đã tự bớt lại cho bản thân.

Ngoài ra, Tr còn khai nhận: Trong ngày 11/01/2023 Tr được đi mua ma túy hộ cho Lương Văn T nhà ở xóm RT, xã HĐ, huyện BL, tỉnh CB 01 lần và mua ma túy cho Cô Văn H nhà ở xóm NV, xã HT, huyện BL, tỉnh CB 01 lần. T và H đều đưa cho Tr 500.000 đồng, Tr cũng đi mua ma túy với người đàn ông tên Q số tiền 400.000 đồng/01 lần mua và Tr cũng bớt lại 100.000 đồng/01 lần mua.

Cùng ngày 11/01/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng bắt quả tang của Hoàng Văn Th, có khối lượng là: 0,12 gam (Không phải mười hai gam). Sau khi cân tiến hành lấy toàn bộ số chất bột màu trắng trên để gửi giám định. Tại bản kết luận số: 67/GĐMT ngày 27/01/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu vật gửi giám định bắt quả tang của đối tượng Hoàng Văn Th là chất ma túy, loại Heroine. Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng hoàn lại mẫu gửi giám định trong phong bì niêm phong số 67/KL-KTHS.

Ngày 12/01/2023 Cơ quan Cảnh điều tra Công an huyện Bảo Lạc đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn Th và Ban văn Tr. Qua khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Quá trình điều tra xác định Hoàng Văn Th là người sử dụng và lệ thuộc chất ma túy. Để có ma túy sử dụng Th đã nhờ Tr mua hộ ma túy 03 (ba) lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 16 giờ ngày 04/01/2023, Th gọi điện thoại trước cho Tr nhờ mua hộ 500.000 đồng ma túy, Tr đồng ý và hẹn Th xuống khu vực đầu cầu NP gần nhà của Tr để đưa tiền. Th đến gặp Tr và đưa cho Tr 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, đưa xong Th đi lên ngã ba NC đợi

Tr. Khoảng 30 phút sau Tr gọi điện cho Th xuống khu vực đầu cầu NP để lấy ma túy. Tr đưa cho Th 01 gói heroine gói bằng giấy bạc, Th đã sử dụng hết số ma túy cho bản thân.

Lần thứ hai: Vào khoảng 10 giờ ngày 09/01/2023 Th và T gặp nhau, Th nói với T là có tiền và bảo T gọi cho Tr xem có mua được ma túy không, mua được thì cùng nhau sử dụng. T dùng điện thoại của T gọi cho Tr, gọi xong T nói với Th là lấy được. Sau đó T dùng xe máy của T chở Th từ nhà đến cây ATM tại thị trấn BL để Th rút tiền, rút được tiền T lại chở Th đến gần cổng nhà Tr.

Gặp nhau Th đưa cho Tr 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, sau đó T chở Th lên đơi trên ngã ba NC. Khoảng 30 phút sau T chở Th đi đến gần nhà Tr để lấy ma túy thì thấy Tr đi ngược chiều lên hướng ngã ba NC, T chở Th đi theo sau, đến gần ngã ba NC khi hai xe máy đi song song thì Tr đưa cho Th 01 gói ma túy, có được ma túy Th và Th đi lên khu vực vắng người gần đó và sử dụng.

Lần thứ ba: Khoảng 12 giờ ngày 11/01/2023 khi đang ở nhà, Th gọi điện thoại cho Tr nhờ mua hộ ma túy với số tiền 500.000 đồng, sau đó Th một mình điều khiển xe máy BKS 11H1-4423 từ nhà xuống thị trấn BL đưa cho Tr 500.000 đồng tại đoạn đường gần nhà Tr. Sau đó Th đơi Tr ở ngã ba NC, một lúc sau Th lại đi xuống cầu NP đơi, trên đường đi xuống Th gặp Quan Văn T nhà ở xóm KC, xã HT nên T quay lại đi theo Th xuống cầu NP và xin sử dụng ma túy cùng. Khoảng 30 phút sau Tr đi từ hướng ngã ba NC xuống cầu NP, Tr đi gần đến nhà thì vẩy tay ra tín hiệu cho Th đi ngược xe máy theo Tr, còn T tự đi xe máy đi theo sau, khi gần đến quán phở NA thì Tr dừng xe, Th đi lên ngang với Tr, Tr đưa cho Th 01 gói heroine gói bằng giấy bạc trắng. Khi có ma túy Th và T cùng nhau đi xuống bờ sông gần đó để sử dụng, số còn lại Th gói lại rồi để trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long. Sau đó, Th bị bắt quả tang. Cả ba lần Th nhờ Tr mua ma túy Th đều không biết Tr mua ma túy với ai, ở đâu.

Quá trình điều tra xác định Ban Văn Tr là người sử dụng và lệ thuộc chất ma túy. Để có ma túy sử dụng Tr đã nhận tiền của những người nghiện khác để đi mua hộ ma túy. Trong ngày 11/01/2023 Tr mua hộ ma túy cho Th 01 lần như đã khai ở trên, ngoài ra Tr còn được mua ma túy hộ Lương Văn T và Cô Văn H, và tự bớt tiền để kiếm lời được 300.000 đồng. Cụ thể:

Lần thứ nhất mua cho T: Vào khoảng 10 giờ ngày 11/01/2023, T gọi điện thoại cho Tr để nhờ mua hộ 500.000 đồng ma túy, Tr đồng ý và hẹn T đến gần nhà, khoảng 10 phút thì T đến và có chở theo Cô Văn H, thấy vậy Tr đi xe máy từ nhà và vẩy tay T đi theo xuống cầu NC. Tại đây T và H mỗi người đưa cho Tr 250.000 đồng. Khi đã nhận đủ tiền Tr bảo T và H đơi ở bờ sông gần cầu NC, còn Tr gọi điện thoại cho Q (số điện thoại 0855.017.xxx) nhà ở xã TH, huyện BL, tỉnh CB để hỏi mua ma túy với số tiền 400.000 đồng, Q đồng ý và bảo Tr đi vào khu vực xóm NN, xã TH. Tr một mình đi xe máy đến xóm NN thì gặp Q, gặp nhau Tr đưa tiền cho Q 400.000 đồng, Q đưa cho Tr 01 gói ma túy, mua được ma túy Tr quay lại

địa điểm T và H đang đợi và đưa ma túy cho T. Nhận được ma túy T chia số ma túy thành 03 phần để cho Tr, T, H cùng nhau sử dụng. Khi mua ma túy Tr chỉ mua 400.000 đồng, Tr đã bớt lại 100.000 đồng cho bản thân mà không nói cho T và H biết.

Lần thứ 02 mua cho Cô Văn H: Khoảng 13 ngày 11/01/2023 H gọi điện thoại nhờ Tr mua 500.000 đồng ma túy, Tr đồng ý và hẹn H đến gần nhà để đưa tiền, đến khoảng 14 giờ sau khi đã mua ma túy cho Th và về nhà thì Tr thấy H đến quán tạp hoá đối diện nhà, nên Tr đi xe máy ra gặp H, H đưa cho Tr 05 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Sau khi nhận tiền Tr cũng đi mua ma túy với người đàn ông tên Q với số tiền 400.000 đồng được 01 gói ma túy, hình thức địa điểm trao đổi cũng như lần trước đó, mua được ma túy Tr quay về đưa cho H tại gần nhà Tr, lần mua này Tr cũng tự bớt ra 100.000 đồng tiền mua ma túy và không cho H biết.

Trước đó vào các ngày 04/01/2023 và ngày 09/01/2023 Ban Văn Tr còn được mua hộ ma túy cho Th và T cụ thể:

Vào khoảng 16 giờ ngày 04/01/2023 Tr mua hộ ma túy cho Th 500.000 đồng, lần này Tr mua hết 500.000 đồng, mua được ma túy Tr về nhà bớt một phần để sử dụng, phần còn lại Tr đưa cho Th.

Khoảng 10 giờ ngày 09/01/2023 Tr mua ma túy hộ cho T 500.000 đồng, lần mua hộ này là tiền của Th, Th đưa tiền, Tr mua hết 500.000 đồng, mua được ma túy Tr cũng về nhà bớt ra một ít ma túy để sử dụng, phần còn lại đưa cho Th và Th tại ngã ba NC.

Cũng trong ngày 09/01/2023, khoảng 14 giờ Tr mua hộ T 500.000 đồng ma túy, khi đưa tiền T có nói với Tr là góp tiền cùng T ở xóm KC, xã HT, lúc đó T không có mặt. Mua được ma túy trên đường về Tr đã trích lấy 01 ít ma túy để bản thân sử dụng, phần còn lại Tr đưa cho T tại gần quán tạp hoá đối diện nhà Tr. Ba lần mua hộ ma túy này Tr đều mua với người đàn ông tên Q, địa điểm mua tại khu vực xóm NN, xã TH.

Trong quá trình điều tra những người làm chứng ông T, ông H, ông T đều khai nhận: Bản thân là người sử dụng và lệ thuộc vào ma túy; Được nhà Tr mua hộ ma túy nhiều lần, mục đích để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện, không nhằm mục đích nào khác; Ngày 11/01/2023 ông T và ông H cùng góp mỗi người 250.000 đồng trước sự chứng kiến của Tr và nhờ Tr đi mua ma túy. Công an huyện Bảo Lạc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, H, T; Mức hình phạt: Cảnh cáo.

Tại phiên tòa Hoàng Văn Th đã thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; Ban Văn Tr cũng thừa nhận hành vi đi mua hộ ma túy cho Th, T, H, T nhiều lần, những lần đi mua hộ ma túy đều tự bớt tiền hoặc bớt ma túy để phụ vụ nhu cầu bản thân; Vào ngày 11/01/2023 Tr đồng thời nhận tiền từ T và H để đi mua hộ ma túy và bớt lại một phần số tiền cho bản thân. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác.

Đối với người đàn ông tên Q theo Tr khai nhận đã được mua ma túy,

qua xác minh xác định là Nông Văn Q, sinh năm 1996; Trú tại: xóm ND, xã TH, huyện BL, tỉnh CB. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Q nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì. Quá trình đấu tranh Q không thừa nhận được bán ma túy cho Tr, không có chứng cứ chứng minh việc Q bán ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKSBL ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; bị cáo Ban Văn Tr về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo như bản Cáo trạng đã nêu. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Th phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo với khung hình phạt từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười năm) tháng tù.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Ban Văn Tr phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo với khung hình phạt từ 07 (Bảy) năm đến 08 (Tám) năm tù.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong số 67/KL-KTHS mặt trước ghi "Hoàn mẫu sau giám định" vụ Hoàng Văn Th tàng trữ trái phép chất ma túy;

- Phát mại nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen, có số IMEIL 1: 866787056306678, số IMEIL 2: 866787056306660 đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) điện thoại di động bàn phím màu đen nhãn hiệu FPT, có số IMEIL 1: 980011008049562, số IMEIL 2: 980011008102569 đã qua sử dụng;

- Đối với số tiền: 1.000.000 đồng (tiền Việt Nam đồng) đã chuyển vào tài khoản tạm giữ theo giấy ủy nhiệm chi số 10, ngày 15 tháng 6 năm 2023: Truy thu 300.000 đồng do bị cáo Tr bớt lại từ việc mua ma túy, trả lại cho bị cáo Tr 700.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại xe máy Honda WaveS, màu đen, mang BKS 11L1-0704 cho bà Hà Thị Đ.

- Trả lại xe máy Yamaha, màu trắng, mang BKS 11H1-4423 cho ông Hoàng Văn Ng

* Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 135, Điều 136

Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Công văn số 206/TANDTC-PC ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân tối cao: Bị cáo Thạch được miễn án phí, bị cáo Trình phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên, các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Th: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn Th đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 291 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người bào chữa là đúng quy định của pháp luật tố tụng.

[3] Các bị cáo Hoàng Văn Th và Ban Văn Tr thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ.

Khi thực hiện hành vi các bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Vào trưa ngày 11/01/2023 Hoàng Văn Th bị bắt quả tang tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ 0,12g (Không phải mười hai gam) heroine. Ban Văn Tr mua hộ cho Th, Lương Văn T, Cô Văn H, Ban Văn T nhiều lần, mỗi lần mua hộ ma túy nếu không bớt tiền thì Trình bớt ma túy để phục vụ nhu cầu bản thân; Ngày 11/01/2023 đồng thời nhận tiền mua ma túy từ T và H góp và bớt lại một phần số tiền đã nhận. Hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh xã hội ở địa phương.

"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

c) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

"Điều 251. Tội Mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 7 năm đến 15 năm:

a)...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên..."

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo Hoàng Văn Th và Ban Văn Tr là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác: là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[5] Về nhân thân; tình tiết giảm nhẹ; tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hoàng Văn Th sinh ra và lớn lên tại xã HĐ, huyện BL, bị cáo Ban Văn Tr sinh ra và lớn lên tại thị trấn BL, huyện BL. Các bị cáo là người có sức khỏe, có nhận thức, được sống trong môi trường xã hội lành mạnh nhưng không chịu khó tu dưỡng rèn luyện đạo đức mà sớm sử dụng và lệ thuộc vào ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp thực hiện.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Tr có một tiền sự chưa được xóa.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, cần thiết phải xử lý các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo các bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị xử lý vật chứng của Kiểm sát viên là có căn cứ nên xử lý vật chứng theo quan điểm của Kiểm sát viên.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Công văn số 206/TANDTC-PC ngày 27/12/2022 của Tòa án

nhân dân tối cao: Bị cáo Th được miễn án phí; Bị cáo Tr phải nộp án phí theo quy định của Pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Th 12 (Mười hai) tháng tù, tính từ ngày 11/01/2023.

2. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Ban Văn Tr phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Tr 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, tính từ ngày 11/01/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong số 67/KL-KTHS mặt trước ghi "Hoàn mẫu sau giám định" vụ Hoàng Văn Th tàng trữ trái phép chất ma túy;

- Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước:

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen, có số IMEIL 1: 866787056306678, số IMEIL 2: 866787056306660 đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) điện thoại di động bàn phím màu đen nhãn hiệu FPT, có số IMEIL 1: 980011008049562, số IMEIL 2: 980011008102569 đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bà Đ: 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave S, BKS 11L1 - 0704, xe cũ đã qua sử dụng, có chìa khóa xe kèm theo;

- Trả lại cho ông Ng: 01 (Một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu trắng, BKS: 11HI - 4423, số khung: 328342, số máy: 328380, xe cũ đã qua sử dụng, có chìa khóa kèm theo;

- Đối với số tiền: 1.000.000 đồng (tiền Việt Nam đồng) đã chuyển vào tài khoản tạm gửi theo giấy ủy nhiệm chi số 10, ngày 15 tháng 6 năm 2023: Truy thu 300.000 đồng do bị cáo Tr bớt lại từ việc mua ma túy, trả lại cho bị cáo Tr 700.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Toàn bộ số vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 38 ngày 19/6/2023.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Công văn số 206/TANDTC-PC ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân tối cao:

- Bị cáo Hoàng Văn Th được miễn án phí.
- Bị cáo Ban Văn Tr phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ;
- Sở Tư pháp;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã HĐ;
- UBND thị trấn BL;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TÔ THỊ THÙY NGÂN